



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, Tầng 32, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Address: Room 3203, 32th Floor, 34T Building, Trung Hoa - Nhan Chinh, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.

Tel: +84.4 222 12 891 Fax: +84.4 222 12 892 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 3435/2013/BCSX-IFC

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT **Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ hoạt động** **từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013** **của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang**

Kính gửi: Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang

Chúng tôi đã tiến hành soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2013, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty") cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013 được lập ngày 16 tháng 09 năm 2013 từ trang 04 đến trang 36 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc soát xét.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 910 về công tác soát xét Báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để đạt được sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



Khúc Đình Dũng
Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0748-2013-072-1

Ngày 16 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Nam Cường
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1950-2013-072-1



Thành viên hãng **AGN International** / Member Firm of **AGN International**

Kiểm toán/Audit . Kế toán/Accounting . Tư vấn thuế/Tax Consulting . Tài chính/Finance

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG
Số 173, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho kỳ hoạt động
từ 01/01/2013 đến 30/06/2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013

MAU B 02-DN/HN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013	Từ 01/01/2012 đến 30/06/2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	35.224.999.724	62.627.548.265
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		35.224.999.724	62.627.548.265
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	19.687.382.234	38.835.633.560
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.537.617.490	23.791.914.705
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.650.192.054	7.464.507.440
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	48.011.997.735	21.788.370.490
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		16.314.874.814	22.398.763.759
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		6.368.914.433	6.553.560.793
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(36.193.102.624)	2.914.490.862
11. Thu nhập khác	31		1.541.174.030	9.312.303
12. Chi phí khác	32		1.363.407.006	16.646.948
13. Lợi nhuận khác	40		177.767.024	(7.334.645)
- Lãi lỗ trong công ty liên kết liên doanh	45		(2.687.390.433)	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(38.702.726.033)	2.907.156.217
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		1.285.160.416	874.718.300
16. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52		(55.904.999)	271.726.873
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		(39.931.981.450)	1.760.711.044
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		1.166.914.935	745.624.530
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62		(41.098.896.385)	1.015.086.514
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.5	(2.055)	51



Lê Hà Giang
Tổng Giám đốc
Ngày 11 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Thị Thanh Hà
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Mai Hương
Người lập